

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; đề xuất nội dung, giải pháp Chương trình giai đoạn II: từ năm 2026 - 2030 của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Bộ Công Thương

Thực hiện Văn bản số 2965/BCT-TTTN ngày 24/4/2025 của Bộ Công Thương về việc báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025; đề xuất nội dung, giải pháp giai đoạn 2026 - 2030; sau khi rà soát và tổng hợp ý kiến tham gia của các địa phương thực hiện Chương trình; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo tình hình triển khai thực hiện 2 nội dung (1) “Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” và (2) “Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” trên địa bàn tỉnh như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Công tác quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình

Thực hiện các Văn bản của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc, Bộ Công Thương về Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 như: Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Văn bản số 4292/BCT-TTTN ngày 25/7/2022 về việc hướng dẫn triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025; UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025; Văn bản số 1263/UBND-TH ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Công điện số 71/CĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

- UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Sở Công Thương tích cực phối hợp với các Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và UBND các huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, Tây Sơn, An Lão tổ chức thực hiện Nội dung số 3 “Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” thuộc Tiểu Dự án 2 của Dự án 3 của Chương trình. Qua đó, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đúng mục tiêu, đối tượng và sử dụng kinh phí đảm bảo theo quy định.

- Công tác phối hợp tham gia các đoàn giám sát, đánh giá tình hình và đơn đốc tiến độ thực hiện Chương trình tại các địa phương thụ hưởng về hỗ trợ xây dựng Mô hình thương mại hai chiều tại vùng đồng bào DTTS và miền núi được thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc đã ban hành thực hiện cho từng chương trình cụ thể trong giai đoạn 2021 -2025.

2. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực thực hiện Chương trình

2.1. Đối với nội dung “Đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư vốn trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 -2025 và kế hoạch năm 2022 về phân bổ nguồn vốn để thực hiện xây mới, cải tạo nâng cấp chợ vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025, theo đó phân bổ vốn cho UBND huyện Tây Sơn thực hiện xây dựng mới công trình chợ xã Vĩnh An, với tổng mức đầu tư được phê duyệt 4.447 triệu đồng từ nguồn vốn vốn của Trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách huyện. Đến nay, công trình trên đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, tổng kinh phí đã giải ngân là 3.742 triệu đồng đạt tỷ lệ giải ngân 84,15% (trong đó ngân sách Trung ương và tỉnh là 3.242 triệu đồng, ngân sách huyện là 500 triệu đồng).

2.2. Đối với nội dung “Hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng Đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”

a. Đối với nguồn ngân sách Bộ Công Thương giao

- Năm 2023 vốn được giao là 350.000.000 đồng đã thực hiện nhiệm vụ sau:
 - + Hỗ trợ xây dựng mô hình thương mại hai chiều nhằm thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và cung ứng mặt hàng thiết yếu cho địa phương;
 - + Tổ chức hội nghị xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
 - + Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, phát triển thị trường cho đồng bào DTTS;

- Thực hiện giải ngân 350.000.000 đồng, đạt 100%.

b. Đối với nguồn ngân sách địa phương giao

*** Kinh phí thực hiện:**

Tổng kinh phí phân bổ cho Sở Công Thương giai đoạn 2021-2025 là 3.795.000.000 đồng từ nguồn vốn sự nghiệp, cụ thể:

- Năm 2023, 651.000.000 đồng, bao gồm: (1) 523.000.000 đồng - Quyết

định 632/QĐ-UBND ngày 05/3/2023 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương bổ sung mục tiêu thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; (2) 78.000.000 đồng - Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp, vốn đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn tỉnh; (3) 50.000.000 đồng – Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 kinh phí được chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023);

- Năm 2024, 1.544.000.000 đồng - Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024;

- Năm 2025, 1.600.000.000 đồng, bao gồm: (1) 200.000.000 đồng - Quyết định số 4140/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 về việc hoàn trả ngân sách tỉnh đối với khoản kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu và Chương trình mục tiêu quốc gia đã giao cho các đơn vị khối tỉnh; (2) 1.400.000.000 đồng - Quyết định số 3279/UBND-NCVX ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh về việc dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.

*** Kết quả giải ngân:**

Kết quả thực hiện giải ngân từ năm 2021 đến tại thời điểm báo cáo là 1.371.670.000 đồng, đạt tỷ lệ 64% (trong đó NSTW: 630.400.00 đồng; NST: 741.270.000 đồng), đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, đề án như sau:

- Tổ chức gian hàng giới thiệu, hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm đặc trưng, đặc sản, tiềm năng các vùng dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh Bình Định (lần 1) tại Quảng trường chiến thắng, đường Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn từ ngày 15/8/2023 đến ngày 18/8/2023 với quy mô 15 gian hàng theo quy chuẩn, kinh phí thực hiện là 270.020.000 đồng;

- Tổ chức kết nối hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm đặc trưng, đặc sản, tiềm năng các vùng dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh Bình Định (lần 2) tại Trung tâm Dịch vụ Thương mại TOCEPO - Đường Đống Đa, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định từ ngày 22/12/2023 đến ngày 25/12/2023 với quy mô 10 gian hàng theo quy chuẩn, kinh phí thực hiện là 104.870.000 đồng;

- Tổ chức Đoàn tham gia Hội nghị kết nối giao thương tỉnh Nghệ An năm 2023 và Hội chợ Công Thương vùng Bắc Trung Bộ - Nghệ An năm 2023 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An từ ngày 05/12/2023 đến ngày 11/12/2023 với quy mô 04 gian hàng theo quy chuẩn và 01 Hội nghị, kinh phí thực hiện là 132.576.000 đồng;

- Tổ chức Gian hàng trực tuyến chợ sản phẩm đặc trưng, OCOP khu vực đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định tham gia “Chương trình Kết nối cung cầu giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành năm 2023” từ ngày

19/12/2023 đến ngày 28/12/2023, với quy mô hơn 20 doanh nghiệp tham gia, kinh phí thực hiện là 95.000.000 đồng;

- Tổ chức Đoàn tham gia Hội chợ Công Thương Khu vực Tây Bắc – Điện Biên 2024 thuộc Chương trình cấp quốc gia về Xúc tiến thương mại năm 2024 nhằm đẩy mạnh hợp tác, kết nối cung cầu, giới thiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm đặc trưng của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh Bình Định với kinh phí thực hiện là 215.415.272 đồng;

- Tổ chức Chương trình kết nối tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với quy mô trưng bày 10 gian tiêu chuẩn (các huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Hoài Ân và Tây Sơn: mỗi huyện 2 gian) tại Hội chợ Xúc tiến thương mại cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024 khu vực miền Trung - Tây Nguyên, tại thành phố Quy Nhơn, từ ngày 23/7/2024 đến ngày 28/7/2024 với kinh phí thực hiện là 147.180.000 đồng;

- Tổ chức các hoạt động kết nối tiêu thụ các sản phẩm đặc trưng, đặc sản, tiềm năng các vùng dân tộc thiểu số và miền núi với quy mô trưng bày 10 gian tiêu chuẩn (các huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão, Hoài Ân và Tây Sơn: mỗi huyện 2 gian) trong chuỗi sự kiện các hoạt động thương mại điện tử cấp khu vực Miền Trung-Tây Nguyên thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử cấp Quốc Gia năm 2024, tại thành phố Quy Nhơn từ ngày 24/9/2024 đến hết ngày 25/9/2024 với kinh phí thực hiện là 178.910.000 đồng;

- Phối hợp UBND huyện An Lão và HTX Chè Tiến Vua tổ chức Hội nghị kết nối tiêu thụ sản phẩm, cung ứng hàng hóa thiết yếu và quảng bá sản phẩm mới nhằm tiêu thụ sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện miền núi An Lão – tỉnh Bình Định vào ngày 04/12/2024 với kinh phí thực hiện là 200.164.718 đồng.

*** Dự kiến kết quả thực hiện giải ngân đến 31/12/2025** ước đạt 2.971.670.000 đồng, đạt tỷ lệ 78,34% (trong đó NSTW: 1.950.400.000 đồng; NST: 1.022.270.000 đồng).

3. Đánh giá kết quả thực hiện

3.1. Ưu điểm

- Chương trình đã tạo được niềm tin, sự ủng hộ trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; sự đồng thuận của các cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành và địa phương đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của cấp trên về triển khai chương trình đã tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức hành động, phát huy sức mạnh tổng thể của hệ thống chính trị và toàn dân, góp phần ổn định đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

- Công tác hỗ trợ xây dựng các Mô hình thương mại hai chiều, các hoạt động xúc tiến thương mại có hiệu quả trong việc thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm của vùng đồng bào DTTS và miền núi.

- Chợ là kênh thương mại truyền thống, lâu đời, giải quyết vấn đề dân sinh, thúc đẩy, phản ánh trình độ phát triển kinh tế - xã hội, thể hiện văn hóa đặc trưng

của địa phương; với đặc thù chợ ở vùng đồng bào DTTS và miền núi là địa bàn rộng, dân cư phân bố không đều, thu nhập dân cư thấp... việc duy trì và phát triển mạng lưới chợ trong thời gian đến là cần thiết, góp phần mở rộng thị trường, đẩy mạnh lưu thông hàng hóa và dịch vụ, tiêu thụ nông sản hàng hóa và cung cấp đầy đủ vật tư, hàng tiêu dùng, góp phần phát triển sản xuất cải thiện đời sống Nhân dân, nhất là người dân ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Do vậy hỗ trợ kinh phí để xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa các chợ, góp phần phục vụ nhu cầu mua bán, trao đổi của người dân, đẩy mạnh lưu thông hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và giữ gìn nét đẹp của chợ vùng nông thôn.

3.2. Tồn tại, hạn chế

- Quy định phạm vi tổ chức trên địa bàn các xã, thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi dẫn đến khó khăn trong tổ chức thực hiện, không đảm bảo quy mô, chất lượng, số lượng chủng loại hàng hoá và thu hút được khách tham quan, nhất là chương trình xúc tiến thương mại quảng bá sản phẩm. Trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn đa số là lao động chân tay, không sản xuất, không kinh doanh, chỉ làm thuê, số lượng các đơn vị, hộ kinh doanh người đồng bào dân tộc thiểu số tham gia các chương trình chưa nhiều, điều kiện khí hậu khó khăn ảnh hưởng đến công tác bảo quản hàng hoá. Các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng tham gia các chương trình còn ít.

- Phần lớn các chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã xuống cấp, nhu cầu xây mới, cải tạo, nâng cấp lại các chợ để phục vụ cho việc mua bán, trao đổi của người dân rất cần thiết. Việc xây mới, phát triển mạng lưới chợ, nhất là các chợ xã, liên xã còn gặp nhiều khó khăn về ngân sách, thu hút đầu tư. Đối với các địa phương được lựa chọn để đầu tư xây dựng chợ theo quy định, việc cân đối nguồn vốn đối ứng là rất khó, do nguồn thu ngân sách thấp; trong khi đó còn nhiều nội dung cấp bách cần đầu tư ưu tiên như y tế, giáo dục, văn hóa...

- Công tác rà soát địa điểm, phạm vi đầu tư tại địa phương cũng gặp khó khăn do có sự thay đổi về phạm vi, đối tượng theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 đã được thay thế bằng Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

3.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Khoảng cách chênh lệch về trình độ phát triển giữa vùng DTTS, vùng ĐBKK và đô thị còn khá lớn; quy mô nền kinh tế còn nhỏ. Kết quả huy động và sử dụng các nguồn lực đầu tư cho xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu và hỗ trợ phát triển sản xuất chưa đáp ứng nhu cầu thực tế; tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS còn cao.

- Giai đoạn 2021-2025 là giai đoạn đầu tiên triển khai thực hiện CTMTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS&MN theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chủ yếu là vùng cao, địa hình phức tạp, tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai còn xảy ra thường xuyên, khó lường; cơ sở hạ tầng còn yếu kém; đội ngũ

cán bộ cơ sở các xã, các thôn làng đặc biệt khó khăn còn mỏng, năng lực quản lý kinh tế - xã hội, quản lý các chương trình dự án còn hạn chế. Chi phí sản xuất, lưu thông hàng hóa lớn nên rất khó khăn để thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội; vốn đầu tư còn thấp, dàn trải.

- Đối tượng và địa bàn lựa chọn đảm bảo quy định và triển khai có hiệu quả để thực hiện nội dung số 3 thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 3 và Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 10 rất hạn chế về số lượng và điều kiện vật chất, năng lực triển khai nên việc lựa chọn, phối hợp thực hiện gặp nhiều khó khăn, kéo dài, đã ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các tiểu Dự án trên.

II. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG, GIẢI PHÁP CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Đánh giá thực trạng:

1.1. Về hiện trạng công trình chợ trên địa bàn các huyện miền núi của tỉnh

- Huyện Vân Canh hiện có 05 chợ, trong đó có 04 chợ hạng III đang hoạt động (*Chợ Trung tâm xã Canh Vinh, chợ Đình, chợ Canh Hiên, chợ thị trấn Vân Canh*) và 01 chợ Canh Hiệp đang triển khai xây dựng chưa đi vào hoạt động. Trong đó, có 02 chợ tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số là chợ thị trấn Vân Canh và chợ Canh Hiệp. Bên cạnh đó, hiện nay một số xã tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa có chợ (*Canh Hòa, Canh Thuận, Canh Liên*);

- Huyện Vĩnh Thạnh có 06 chợ, trong đó có 05 chợ xã và 01 chợ huyện đang hoạt động, trong đó có 01 chợ hạng II và 05 chợ hạng III. Một số xã (*Vĩnh Sơn, Vĩnh Kim, Vĩnh Hòa, Vĩnh Thuận*) chưa có chợ;

- Huyện Hoài Ân có 03 xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bao gồm các xã: Bok Tới, Đak Mang và Ân Sơn. Hiện tại 03 xã này chưa có chợ phục vụ nhu cầu thiết yếu cho đồng bào, người dân chủ yếu đi qua các xã lân cận để giao thương, trao đổi mua bán hàng hoá (như: người dân trên địa bàn xã Bok Tới xuống chợ Kim Sơn, xã Ân Nghĩa; người dân trên địa bàn xã Đak Mang xuống chợ Ân Hữu, xã Ân Hữu; người dân trên địa bàn xã Ân Sơn qua chợ Đồng Dài, xã Ân Tín) hoặc các tiểu thương mang hàng hoá lên để trao đổi mua bán với nhân dân của 03 xã.

- Huyện An Lão có 04 chợ, trong đó có 03 chợ quy mô cấp xã (*Chợ An Hoà, Chợ An Tân và chợ Thị Trấn An Lão*) và 01 chợ phiên (*xã An Trung*) đang hoạt động, tất cả các chợ trên địa bàn huyện đều là chợ hạng III. Một số xã chưa có chợ (*An Hưng, An Dũng, An Vinh, An Quang, An Nghĩa, An Toàn, An Trung*).

Hiện nay, các địa phương trên chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống nên việc phát triển chợ ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc là thực sự cần thiết, phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, góp phần hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại của huyện theo hướng văn minh, hiện đại. Nhiều công trình chợ trên địa bàn miền núi của tỉnh đã xuống cấp do được đầu tư xây dựng lâu năm, một số địa bàn không có chợ, người dân tự tụ tập thành nhóm nhỏ để mua bán. Vì vậy, nhu cầu đầu tư cải

tạo nâng cấp, xây mới hạ tầng chợ của các địa phương cần tiếp tục triển khai trong thời gian đến.

1.2. Thực trạng các hoạt động thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Công Thương, sự phối hợp của các ngành địa phương đã tăng cường công tác hỗ trợ các sản phẩm OCOP, các sản phẩm đặc trưng của địa phương tham gia các hội chợ, phiên chợ trong và ngoài tỉnh, nhằm quảng bá sản phẩm, xây dựng thương hiệu, từng bước phát triển nhãn hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; đồng thời, giúp các đơn vị sản xuất, kinh doanh tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn,... để phát triển, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cho thương nhân tham gia các hoạt động xuất khẩu nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP, các sản phẩm đặc trưng của địa phương đến người tiêu dùng. Từ đó, thúc đẩy quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng hàng hóa, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh trong vùng đồng bào DTTS và miền núi dựa trên tiềm năng thế mạnh và nguồn tài nguyên sẵn có tại địa phương trong tỉnh.

2. Đề xuất mục tiêu, nội dung thực hiện giai đoạn 2026 - 2030

2.1. Đề xuất về mục tiêu, nội dung thực hiện

- Kính đề xuất Bộ Công Thương nghiên cứu tham mưu hướng dẫn theo hướng mở rộng tiêu chí danh mục chợ được xây mới, cải tạo nâng cấp theo Công văn số 6618/BCT-TTNN ngày 07/9/2020 của Bộ Công Thương về việc đề xuất danh mục chợ hỗ trợ đầu tư theo Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN để tạo điều kiện cho việc phát triển cơ sở hạ tầng thương mại ở các huyện miền núi.

- Tiếp tục hỗ trợ thực hiện đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2.2. Đề xuất cơ chế huy động, bố trí vốn

Thứ nhất, hỗ trợ tài chính: (1) Cung cấp các khoản vay ưu đãi, tín dụng vi mô cho người sản xuất, doanh nghiệp nhỏ và vừa; (2) Hỗ trợ chi phí tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu; (3) Khuyến khích đầu tư vào cơ sở chế biến, bảo quản sản phẩm.

Thứ hai, hỗ trợ về thông tin và đào tạo: (1) Cung cấp thông tin thị trường, nhu cầu tiêu dùng, xu hướng phát triển sản phẩm; (2) Tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng sản xuất, quản lý chất lượng, marketing, bán hàng trực tuyến,...

Thứ ba, hỗ trợ kết nối: (1) Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà phân phối tiếp cận trực tiếp với người sản xuất; (2) Xây dựng các sàn giao dịch thương mại điện tử chuyên biệt cho sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Thứ tư, ưu tiên tiêu dùng sản phẩm địa phương: (1) Vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân ưu tiên sử dụng các sản phẩm của vùng; (2) Lồng ghép nội dung quảng bá sản phẩm vùng vào các chương trình, sự kiện của

địa phương.

Thứ năm, tăng cường xúc tiến đầu tư: Các sở, ban, ngành, địa phương tích cực tạo điều kiện, mời gọi thu hút doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư phát triển tại khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để liên kết sản xuất nâng cao giá trị sản phẩm và kết nối tiêu thụ bền vững.

Thứ sáu, tiếp tục bố trí và phân bổ nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống và phát triển sản xuất, kinh doanh sản phẩm tại địa phương.

(có các Phụ lục gửi kèm theo)

Trên đây là Báo cáo đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025; đề xuất nội dung, giải pháp Chương trình giai đoạn II: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Công Thương để theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Sở Công Thương;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND các huyện: AL, HÂ, VC, VT;
- CVP, PVPTH;
- Lưu: VT, K2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC SỐ 02

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
DỰ ÁN 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền núi
để sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /5/2025 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Chỉ số	ĐVT	Số liệu đầu giai đoạn	Kế hoạch năm 2025	Kết quả thực hiện		Đề xuất giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
					Thời điểm báo cáo	Dự kiến 31/12/2025		
1	Tiểu dự án 2: Đầu tư phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS và MN							
	Nội dung số 03: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi							
	Hỗ trợ tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư, hội chợ, triển khai thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi							
	Tổ chức các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, kết nối tiêu thụ sản phẩm, các phiên chợ văn hoá, hội chợ, giao lưu, diễn đàn, các lễ hội gắn thương mại với du lịch	Hoạt động	18	4	0	12	12	
	Truyền thông nhằm quảng bá các sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Hoạt động	10	2	0	6	6	

PHỤ LỤC SỐ 03

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
DỰ ÁN 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /5/2025 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Chỉ số	ĐVT	Số liệu đầu giai đoạn	Kế hoạch đến 2025	Kết quả thực hiện		Đề xuất giai đoạn II: 2026-2030	Ghi chú
					Thời điểm báo cáo	Dự kiến 31/12/2025		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN							
	Nội dung số 02: Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào DTTS&MN							
	Số lượng chợ được đầu tư xây mới	Công trình	1	2	0	1	2	
	Số lượng chợ được cải tạo, sửa chữa	Công trình	2	2	0	2	4	

Chữ ký

PHỤ LỤC SỐ 04

BÁO CÁO KẾT QUẢ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC CHO CHƯƠNG TRÌNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /5/2025 của UBND tỉnh Bình Định)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Dự án	Thời điểm báo cáo							Dự kiến đến 31/12/2025						Dự kiến giai đoạn II
		TỔNG	Vốn ngân sách nhà nước				Vốn huy động	Vốn ngân sách nhà nước				Vốn huy động			
			Tổng	NSTW		NSDP		Tổng	NSTW		NSDP				
				ĐTPT	SN	ĐTPT			SN	ĐTPT	SN			ĐTPT	SN
1	2	3							4						5
I	Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	4.447	4.447	3.742		500			0	0	0	0	0	0	10.000
*	Xây mới chợ Vĩnh An thuộc xã Vĩnh An, huyện Tây Sơn	4.447	4.447	3.742		500			0	0		0			
II	Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	2.895	2.895	0	2.143	0	172	250	2.972	0	1.950	0	1.022	400	3.000
*	Vốn cấp cho Sở Công Thương thực hiện	2.895	2.895	0	2.143	0	172	250	2.972	0	1.950	0	1.022	400	3.000
	TỔNG CỘNG	7.342	7.342	3.742	2.143	500	172	250	2.972	0	1.950	0	1.022	400	13.000



